KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 8

MÔN: TOÁN

**BÀI : LUYỆN TẬP**

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Cúng cố về bảng cộng và làm tính cộng trong phạm vi 6.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vàogiải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  HS thực hiện các hoạt động  **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1.** GV tổ chức cho | Chơi trò chơi “Truyền điện” để ôn tập cộng nhẩm trong phạm vi 6 như sau: Bạn A đọc phép cộng rồi chỉ bạn B đọc kết quả. Nếu bạn B đọc kết quả đúng thì bạnB đọc tiếp phép cộng khác rồi chỉ bạn c đọc kết quả. Quá trình cứ tiếp tục như vậy,cuộc chơi dừng lại khi đến bạn đọc kết quả sai. Bạn đó thua cuộc.  Chia sẻ: Cách cộng nhấm của mình; Để có thể nhẩm nhanh, chính xác cầnlưu ý điều gì?  HS chơi theo nhóm như sau: Một bạn lấyra một thẻ phép tính đố bạn khác nêu kết quả phép tính và ngược lại. Hoặc cũng cóthể chuẩn bị các thẻ trắng để HS tự viết phép tính rồi đố bạn viết kết quả thích hợp. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 2**    GV chốt lại cách làm bài. Chú ý, trong phép cộng hai số mà có một sổ bằng 0 thì kết quả bằng số còn lại.  **Bài 3****:** Cá nhân HS quan sát các ngôi nhà và số ghi trên mỗi mái nhà để nhận ra cácphép tính trong ngôi nhà có kết quả là số ghi trên mái nhà.  GV chốt lại cách làm bài.  ***Lưu ý:*** GV có thế tổ chức cho HS thực hiện theo nhóm với các ngôi nhà số bằng giấy bìa, HS tự hoàn thiện các phép tính có kết quả tương ứng với kết quả ghi trên mỗi mái nhà, chẳng hạnnhư hình vẽ bên.  **Bài 4****:** Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huống xảyra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  **C. Hoạt động vận dụng**    **D. Củng cố, dặn dò**  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6 đế hôm sau chia sẻ với các bạn. | Cá nhân HS tự tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (có thể sử dụng *Bảng cộng trong phạm vi 6* để tìm kết quả).  HS thảo luận với bạn về cách tính nhẩm rồi chia sẻ trước lớp.  HS lựa chọn số thích hợp trong mỗi ô có dấu ? của từng phép tính sao cho kết quả mỗi phép tính đó là số ghi trên mái nhà  Khuyến khích HS suynghĩ và nói theo cách của các em.  HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huống xảyra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 8

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 10** *( Tiết 1)*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Biết cách tìm kết quả một phép cộng trong phạm vi 10.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 10 đã học vào  
  giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Hoạt động khởi động**   *Quan sát* bức tranh trong SGK  HS hoạt động theo cặp (nhóm bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động:   1. **Hoạt động hình thành kiến thức**   GV chốt lại cách tìm kết quả một phép cộng (có thể hướng dẫn HS: ngoài chấm tròn có thế sử dụng que tính, ngón tay, ... để tìm kết quả phép tính). | *Nói* với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phépcộng, chẳng hạn:  Có 6 con chim trên cây. Có 4 con chim đang bay đến. Để biết có tất cả baonhiêu con chim, ta thực hiện phép cộng 6 + 4 = 10. Có tất cả 10 con chim.  Có 4 bạn đang chơi bập bênh. Có 4 bạn khác đang đi tới. Để biết có tất cảbao nhiêu bạn, ta thực hiện phép cộng 4 + 4 = 8. Có tất cả 8 bạn.  Chia sẻ trước lóp: đại diện một số bàn, đứng tại chồ hoặc lên bảng, thay nhaunói một tình huống có phép cộng mà mình quan sát được.  Tương tự HS tìm kết quả các phép cộng còn lại: 6 + 4; 5 + 4; 4 + 4. |

|  |  |
| --- | --- |
| GV chốt lại cách tìm kết quả một phép cộng (có thể hướng dẫn HS: ngoài chấm tròn có thế sử dụng que tính, ngón tay, ... để tìm kết quả phép tính).  Hoạt động cả lớp:  GV dùng các chấm tròn để diễn tả các thao tác HS vừa thực hiện ở trên và nói: 4+ 3 = 7; 6 + 4 = 10; 5 + 4 = 9; 4 + 4 = 8.  Củng cố kiến thức mới:  GV nêu một số tình huống. HS nêu phép cộng tương ứng. GV hướng dẫn HS tìm kết quả phép cộng theo cách vừa học rồi gài phép cộng và kết quả vào thanh gài.    ***Lưu ý:*** Tuỳ theo đối tượng HS và điều kiện thực tế, GV có thể khuyến khích HS tư duy, chẳng hạn: Để tìm kết quả phép tính, không dùng các chấm tròn mà hãy tưởng tượng trong đầu để tìm kết quả. | HS sử dụng các chấm tròn để tìm kết quả phép cộng: 4 + 3, rồi viết và đọc kết quả 4 + 3 = 7.  Tương tự HS tìm kết quả các phép cộng còn lại: 6 + 4; 5 + 4; 4 + 4.  HS tự nêu tình huống ưrơng tự rồi đố nhau đưa ra phép cộng (làm theo nhóm bàn). |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 8

MÔN: TOÁN

**BÀI : PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 10** *( Tiết 2)*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC TIÊU:** *Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:*

* Biết cách tìm kết quả một phép cộng trong phạm vi 10.
* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 10 đã học vào  
  giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.
* Phát triển các NL toán học.

**II/ CHUẨN BỊ:**

* SGK, SGV. Bộ đồ dùng Toán 1.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1**  Lưu ý: Bài này trọng tâm là hướng dần cách tìm kết quả phép cộng. Ngoài việc sử dụng chấm tròn, HS có thể dùng ngón tay, que tính, ... để tìm kết quả. GV có thể nêu thêm một số phép cộng khác để HS rèn kĩ năng tìm kết quả phép tính.  **Bài 2**Cá nhân  Lưu ý: Ở bài này HS có thể tìm kết quả phép tính bằng nhiều cách khác nhaucó thê nhâm, có thể dùng chấm tròn, que tính, ngón tay, ...), GV không nên yêu cầu HS chỉ điền kết quả mà nên nhấn mạnh vào cách các em tìm kết quả phép tính. GVcó thể đưa thêm các phép tính khác để HS rèn kĩ năng, hoặc HS tự nêu phép tính rồi đố nhau tìm kết quả phép tính. | Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính).  Đối vở, đặt và trả lời câu hỏi về các phép tính vừa thực hiện. Chia sẻ trước lớp.  HS làm bài 2: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài.    HS đổi vở, chữa bài, cùng nhau kiểm tra kết quả các phép tính đã thực hiện.  **Trò chơi: Đố bạn**  8 + 1 = 9 5 + 5 = 10 7 + 1 = 8  6 + 3 = 9 4 + 3 = 7 8 + 2 = 10  9 + 1 = 10 6 + 2 = 8 5 + 3 = 8 |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 3**Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe một tình huốngtheo bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  GV chốt lại cách làm. GV có thể đưa ra một vài ví dụ mẫu khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  GV khuyến khích HS trong lớp đặt thêm câu hỏi cho nhóm trình bày.  **D/ Hoạt động vận dụng**    **E/ Củng cố, dặn dò**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? | Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe một tình huốngtheo bức tranh rồi đọc phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp.  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng trongphạm vi 10.  Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạmvi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Tâm**